

Số: 01 /CTCC

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 01 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long**

Trụ sở chính: Số 86, đường 3/2, phường 1, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại : 02703.822729

Fax : 02703.831283

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Ngô Thành Thía**

Địa chỉ : 79/28, đường Phạm Thái Bường, phường 4, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại : 0918165880-02703.830707

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020.

(Nội dung: Báo cáo số 01/BC-CTCC, ngày 29/01/2021 của Công ty cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long về tình hình quản trị Công ty năm 2020)

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.vipuco.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- HQĐT, BKS, Thư ký;
- BGĐ Cty;
- Lưu

Người thực hiện công bố thông tin

CHỦ TỊCH HĐQT



Ngô Thành Thía

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
VĨNH LONG**

Số: 01/BC-CTCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2020)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 86, đường 3/2, phường 1, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
- Điện thoại: 02703.822729. Fax: 02703.831283. Email: vipuco.vl@gmail.com
- Vốn điều lệ: 35.362.220.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VLP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.ĐHĐCĐ-CTCC	25/6/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Đào Thanh Liêm	Chủ tịch HĐQT	06/9/2016	19/11/2020
2	Ông Ngô Thành Thía	Chủ tịch HĐQT	19/11/2020	
3	Ông Nguyễn Văn Thuận	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	19/11/2020	
4	Bà Lê Thị Thanh Nhân	Thành viên HĐQT kiêm phó giám đốc	06/9/2016	
5	Bà Nguyễn Thị Quý	Thành viên HĐQT	06/9/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đào Thanh Liêm	2	100%	Nghỉ hưu
2	Ông Ngô Thành Thía	18	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Thuận	18	100%	
4	Bà Lê Thị Thanh Nhân	18	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Quý	18	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và ban hành các Nghị quyết, Quyết định mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01-NQ/HĐQT	14/4/2020	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng 5 năm, từ 2020 đến 2024	5/5
02	02-NQ/HĐQT	29/5/2020	Nghị quyết về việc thống nhất các nội dung trình ĐHCĐTN năm 2020. Thời gian tổ chức ĐHCĐTN năm 2020	5/5

03	03-NQ/HĐQT	23/6/2020	Nghị quyết về việc thành lập Ban Kiểm tra trực thuộc Công ty	5/5
04	04-NQ/HĐQT	05/8/2020	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền	5/5
05	05-NQ/HĐQT	10/11/2020	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT	4/4
06	06-NQ/HĐQT	10/11/2020	Nghị quyết về việc thống nhất bầu ông Ngô Thành Thía giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2016-2021	4/4
07	07-NQ/HĐQT	19/11/2020	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc công ty nhiệm kỳ 2016-2021	4/4
08	08-NQ/HĐQT	19/11/2020	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty và bổ nhiệm chức danh Giám đốc công ty nhiệm kỳ 2016-2021	4/4
09	09-NQ/HĐQT	9/11/2020	Nghị quyết về việc mua xe ép rác chuyên dùng	4/4
10	10-NQ/HĐQT	01/12/2020	Nghị quyết về việc thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	4/4
11	11-NQ/HĐQT	30/11/2020	Nghị quyết về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021	4/4
12	12-NQ/HĐQT	14/12/2020	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2020	4/4
13	13-NQ/HĐQT	21/12/2020	Nghị quyết về việc thống nhất mua xe cầu chuyên dùng 3,5 tấn	4/4

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Ông Phạm Công Hiền	Trưởng ban	06/9/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán tổng hợp
02	Ông Lương Minh Triết	Thành viên	06/9/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán

03	Ông Trương Tấn Đạt	Thành viên	06/9/2016	Cao đẳng kinh tế
----	--------------------	------------	-----------	------------------

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết thông qua	Lý do không tham dự họp
01	Ông Phạm Công Hiền	04	100%	03/03	
02	Ông Lương Minh Triết	04	100%	03/03	
03	Ông Trương Tấn Đạt	04	100%	03/03	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

a. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong công tác quản trị, Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty theo nghị quyết, quyết định, quy chế của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

b. Giám sát và thẩm định kiểm soát hoạt động tình hình hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của công ty và kết quả trích lập các quỹ, chia cổ tức của công ty.

c. Kiểm tra, kiểm soát việc xây dựng phương án lương của công ty (bao gồm xây dựng quỹ lương thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 theo văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

d. Kiểm soát hiệu quả hoạt động trong việc thực hiện các các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020.

e. Kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng và các giao dịch trong năm 2020 theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

f. Giám sát và kiểm tra việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và thanh toán khối lượng dịch vụ công ích đô thị năm 2020 trên địa bàn thành phố Vĩnh Long.

g. Kiểm tra tính hợp lý các chứng từ kế toán, sổ sách kế toán năm 2020 của công ty tuân thủ theo các quy định của Luật kế toán, chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán.

h. Kiểm tra việc công bố thông tin của công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật.

i. Trình các tổng hợp các báo cáo trên và kiến nghị tại cuộc họp thường niên tại Đại hội đồng cổ đông.

k. Thực hiện đầy đủ quyền hạn và nghĩa vụ của ban kiểm soát quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của công ty và các văn bản khác theo quy định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát và Giám đốc thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên ban kiểm soát công ty thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và quy chế quản trị nội bộ của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Ngô Thành Thía	1968	Thạc sĩ kinh tế	06/9/2016	19/11/2020
02	Ông Nguyễn Văn Thuận	20/10/1965	Kỹ sư cơ khí	19/11/2020	19/11/2020
03	Bà Lê Thị Thanh Nhân	02/5/1967	Cử nhân kinh tế	06/9/2016	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Thị Kim Dung	01/5/1974	Cử nhân kinh tế	07/10/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	ngày cấp, nơi cấp CMND	Địa chỉ trụ sở chính h/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Duy Dương									Bố vợ Chủ tịch HĐQT

2	Lâm Ngọc Lý								Mẹ vợ Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Lâm Minh Thương								Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Ngô Minh Thy								Con đẻ Chủ tịch HĐQT
5	Ngô Thy Vân								Con đẻ Chủ tịch HĐQT
6	Ngô Thị Hương								Chị ruột Chủ tịch HĐQT
7	Ngô Thị Ảnh								Chị ruột Chủ tịch HĐQT
8	Ngô Thành Khoảnh								Anh ruột Chủ tịch HĐQT
9	Ngô Thành Khoản								Anh ruột Chủ tịch HĐQT
10	Ngô Thành Phát								Anh ruột Chủ tịch HĐQT
11	Ngô Thành Hoát								Anh ruột Chủ tịch HĐQT
12	Ngô Thị Thúy Hằng								Chị ruột Chủ tịch HĐQT
13	Ngô Thành Thẩm								Anh ruột Chủ tịch HĐQT
14	Ngô Thị Thúy Lam								Em ruột Chủ tịch HĐQT
15	Ngô Thành Khía								Em ruột Chủ tịch HĐQT
16	Ngô Thành Triển								Em ruột Chủ tịch HĐQT
17	Đình Chánh Bửu Quang								Chị dâu Chủ tịch HĐQT
18	Trương Thị Cúc								Chị dâu Chủ tịch HĐQT
19	Nguyễn Thị Xuân								Chị dâu Chủ tịch HĐQT
20	Nguyễn Thị Nhiệm								Chị dâu Chủ tịch HĐQT
21	Phùng Thị Kim Oanh								Em dâu Chủ tịch HĐQT
22	Huỳnh Kim Trai								Em dâu Chủ tịch HĐQT
23	Lê Thị Xanh								Mẹ đẻ Giám đốc. TVHĐQT
24	Phạm Thị Ngưu								Mẹ vợ Giám đốc TVHĐQT
25	Nguyễn Thị Kim Phượng								Vợ Giám đốc TVHĐQT
26	Nguyễn Thuận Thành								Con đẻ Giám đốc TVHĐQT

27	Nguyễn Ngọc Phuong									Con đẻ Giám đốc TVHĐQT
28	Nguyễn Thị Minh Châu									Chị ruột Giám đốc TVHĐQT
29	Nguyễn Văn Túy									Em ruột Giám đốc TVHĐQT
30	Nguyễn Hải Dân									Anh rể Giám đốc TVHĐQT
31	Nguyễn Thúy Hiền									Em dâu Giám đốc TVHĐQT
32	Nguyễn Văn Khuyến									Chồng PGĐ. TV HĐQT
33	Nguyễn Thị Bình Yên									Con đẻ PGĐ. TV HĐQT
34	Nguyễn Đắc Thế									Con đẻ PGĐ. TV HĐQT
35	Lê Thị Ký									Chị ruột PGĐ. TV HĐQT
36	Lê Thị Xâm									Chị ruột PGĐ. TV HĐQT
37	Lê Văn Cẩn									Anh ruột PGĐ. TV HĐQT
38	Lê Văn Nhanh									Anh ruột PGĐ. TV HĐQT
39	Lê Thanh Nhã									Anh ruột PGĐ. TV HĐQT
40	Phạm Thị Thắng									Chị dâu PGĐ. TV HĐQT
41	Nguyễn Thị Thu Nga									Chị dâu PGĐ. TV HĐQT
42	Nguyễn Thị Chiêu Phuong									Chị dâu PGĐ. TV HĐQT
43	Nguyễn Thị Mai Thảo									Em dâu PGĐ. TV HĐQT
44	Nguyễn Văn Hạnh									Chồng TV HĐQT
45	Nguyễn Trí Minh									Con đẻ TV HĐQT
46	Nguyễn Thị Ngọc Định									Chị ruột TV HĐQT
47	Nguyễn Văn Điện									Anh ruột TV HĐQT
48	Nguyễn Thị Yên Nhi									Chị ruột TV HĐQT
49	Nguyễn Thị Yên Ly									Chị ruột TV HĐQT
50	Nguyễn Phú Tuấn									Anh rể TV HĐQT

51	Lê Hồng Nga									Chị dâu TV HĐQT
52	Nguyễn Minh Hòa									Em trai TV HĐQT
53	Cù Minh Sương									Chồng Kế toán trưởng
54	Cù Mỹ Phương									Con đẻ Kế toán trưởng
55	Cù Mai Linh									Con đẻ Kế toán trưởng
56	Trần Minh Luân									Anh ruột Kế toán trưởng
57	Trần Thị Hôn									Chị ruột Kế toán trưởng
58	Trần Thu Vân									Chị ruột Kế toán trưởng
59	Trần Kim Hà									Chị ruột Kế toán trưởng
60	Trần Thu Nga									Chị ruột Kế toán trưởng
61	Võ Văn Nhân									Anh rể Kế toán trưởng
62	Nguyễn Hoàng Vũ									Anh rể Kế toán trưởng
63	Phạm Văn Thắng									Bố đẻ TBKS
64	Bùi Thị Tư									Mẹ đẻ TBKS
65	Nguyễn Thành Chương									Bố vợ TBKS
66	Hà Thị Luân									Mẹ vợ TBKS
67	Nguyễn Hà Cẩm Tú									Vợ TBKS
68	Phạm Đăng Khoa									Con đẻ TBKS
69	Nguyễn Thị Thuận									Mẹ ruột KSV
70	Lương Văn Khương									Bố đẻ KSV
71	Nguyễn Thị Thanh									Mẹ đẻ KSV
72	Châu Văn Bôn									Bố vợ KSV
73	Đinh Thị Sàng									Mẹ vợ KSV
74	Châu Thị Ngọc Tuyền									Vợ KSV
75	Lương Minh Ngọc									Con đẻ KSV
76	Lương Minh Nhật									Con đẻ KSV
77	Lương Minh Trí									Anh ruột KSV
78	Lương Thị Thanh Thúy									Chị ruột KSV

79	Phan Phúc Bình									Anh rể KSV
80	Lương Minh Đức									Anh ruột KSV
81	Trần Thị Mỹ Hạnh									Chị dâu KSV
82	Lương Minh Hải									Anh ruột KSV
83	Đỗ Phương Bình									Chị dâu KSV
84	Lương Thị Thanh Châu									Chị ruột KSV
85	Lương Thị Thanh Điệp									Chị ruột KSV
86	Dương Quốc Toàn									Anh rể KSV
87	Châu Thị Ngọc Loan									Chị vợ KSV
88	Châu Bảo Giang									Em vợ KSV
89	Châu Hữu Thuận									Em vợ KSV
90	Đặng Văn Bình									Cha ruột Thư ký
91	Trần Thị Châu									Mẹ ruột Thư ký
92	Trần Văn Khoái									Cha chồng Thư ký
93	Lê Thị Tình									Mẹ chồng Thư ký
94	Trần Thanh Liêm									Chồng Thư ký
95	Trần Ngọc Anh Thi									Con đẻ Thư ký
96	Đặng Thị Diệu									Chị ruột Thư ký
97	Đặng Văn Cường									Anh ruột Thư ký
98	Nguyễn Văn Hiền									Anh rể Thư ký
99	Trương Thị Cẩm Nhung									Chị dâu Thư ký

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm): Không có

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: không có

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	(Tên người nội bộ)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- UBCKNN;
- Website Cty;
- HĐQT; BKS; BDH;
- Lưu: VT, Thư ký cty.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Ngô Thành Thía